

Bản án số: 18/2025/HS-ST

Ngày: 24-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai L

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn T - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Ông Trương Nguyễn Q - Nghề nghiệp: Bí thư huyện đoàn Hạ Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh N- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc N- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS, ngày 09 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Đỗ Văn H1 - Sinh ngày: 28/4/2007 tại huyện H, tỉnh Phú T. (Thời điểm phạm tội bị cáo 17 tuổi 7 tháng 26 ngày). Nơi cư trú: Khu 3, xã P, huyện H, tỉnh Phú T. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 06/12. Bố đẻ: Đỗ Văn T1 – sinh năm 1961. Mẹ đẻ: Phạm Thị H2 – sinh năm 1972. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú T. *Có mặt.*

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Đỗ Văn T1 – sinh năm 1961 và bà Phạm Thị H2 – sinh năm 1972 (Bố mẹ đẻ bị cáo). *Ông Thảo vắng mặt, bà Hương có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Thanh N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú T. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 17/12/2024, tại đoạn đường liên xã thuộc khu 4, xã P, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú T. Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an

huyện Hạ Hòa đang làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Hồng H3 (*Sinh ngày 22/02/2008 ở khu 2, xã P, huyện H, tỉnh Phú T*) có hành vi tàng trữ 6,4 kg pháo nổ với mục đích để sử dụng. Ngày 23/12/2024, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H, H3 khai trước khi bị phát hiện có hành vi tàng trữ pháo nổ, H3 đến nhà Phạm Đỗ Văn H1 chơi và thấy H1 đang có hành vi sản xuất pháo nổ tại nhà ở của H1.

Căn cứ lời khai của H3, ngày 24/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Đỗ Văn H1 ở khu 3, xã P, huyện Hạ Hòa, kết quả: Phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của H1 42 khối hình trụ tròn có kích thước khác nhau, một đầu có dây dẫn; 210 khối hình cầu nhiều màu sắc, kích thước khác nhau, trên thân đều gắn dây dẫn; 01 hộp nhựa có nắp đậy màu xanh, 01 hộp nhựa có nắp màu đỏ, 01 hộp nhựa có nắp đậy màu cam bên trong cả 03 lọ nhựa này đều có chứa chất bột màu trắng; 01 xô nhựa màu đỏ; 01 thìa kim loại, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 muống nhựa màu trắng, 01 kéo kim loại có chuôi màu đỏ đen, 01 đoạn gỗ dài 15cm, 01 chảo kim loại không có cán cầm tay, 09 kilogram khối hình trụ tròn kích thước khác nhau, 30 nắp nhựa nhiều màu sắc, 01 vỏ lọ keo 502 đã sử dụng hết, 05 quyển vở học sinh đã cũ. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên, trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi là pháo nổ.

Tại cơ quan điều tra H1 khai nhận: Khoảng cuối tháng 10/2024, H1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s màu xanh của bà Phạm Thị Hương vào Youtube và xem được video hướng dẫn về cách chế tạo pháo nổ. Sau đó, H1 tiếp tục sử dụng chiếc điện thoại này vào ứng dụng Tiktok tìm mua hóa chất để sản xuất pháo nổ với mục đích để sử dụng. Tại mục “Cửa hàng” trên ứng dụng TikTok, H1 thấy có đăng tải nội dung bán hoá chất và một số dụng cụ để chế tạo pháo nổ. H1 nhắn tin hỏi mua và được người bán giới thiệu các hoá chất để chế tạo pháo gồm: Kali clorat (KCLO3), lưu huỳnh (S), Natri (Na) cùng dây dẫn cháy chậm, nửa nắp nhựa hình cầu. H1 đặt mua 03 loại hóa chất nêu trên mỗi loại 02 kilogram với giá 100.000 đồng/kilogram, 200.000 đồng tiền vỏ nắp nhựa và 05 mét dây cháy chậm với giá 50.000 đồng. Cách thức gửi và nhận hàng qua xe ô tô khách, H1 nhận hàng tại Km22 QL70 thuộc khu 3, xã P, huyện Hạ Hòa. Sau đó, H1 đã nhận được số hóa chất và vật dụng để sản xuất pháo nổ và thanh toán tiền hàng tổng là 850.000 đồng (Trong đó có 50.000 đồng tiền cước xe và 800.000 đồng tiền hàng). Tuy nhiên, H1 không nhớ ngày nhận hàng, biển số và thông tin liên lạc của xe khách. H1 mang thùng hàng có đặc điểm là một thùng giấy dán kín vừa nhận được về phòng ngủ của mình kiểm tra và thấy bên trong có 03 túi nilon đựng 03 loại hoá chất khác nhau, gồm: Hai túi màu trắng là Kali clorat và Natri; 01 túi màu vàng là lưu huỳnh, một cuộn dây dẫn, một túi nilon có chứa các nắp nhựa dạng nửa hình cầu nhiều màu sắc. H1 dùng thìa nhựa đong hoá chất trộn hết theo video hướng dẫn trên Youtube theo công thức 06 phần Kali clorat + 02 phần lưu huỳnh + 05 phần Natri rồi đựng vào 03 lọ nhựa. H1 chuẩn bị thêm keo 502, giấy vở học sinh, 01 thìa kim loại, 01 kéo kim loại và 01 đoạn gỗ dài khoảng 15cm và chảo sắt để chế tạo pháo nổ. H1 chế tạo 02 loại pháo là pháo cuốn và pháo bi, cụ thể:

- Đối với pháo cuộn, sau khi trộn hoá chất, H1 lấy giấy vở học sinh trong nhà gấp đôi trang giấy theo chiều dọc rồi dùng kéo cắt thành hai mảnh và sử dụng đoạn gỗ tròn cuộn mảnh giấy thành hình trụ có lõi rỗng. H1 tiếp tục lấy giấy và keo 502 bịt kín một đầu của cuộn giấy hình trụ này, đầu còn lại H1 dùng thìa xúc hỗn hợp hoá chất vừa trộn nhồi vào lõi giấy, khi gần đầy thì lấy một đoạn dây cháy chậm dài khoảng 10cm gắn vào. Sau đó, sử dụng keo 502 và giấy dán kín đầu này lại thành một quả pháo nổ Hn chỉnh.

- Đối với pháo bi, sau khi trộn hoá chất, H1 lấy hai nửa vỏ nhựa hình cầu múc đầy hỗn hợp hoá chất vừa trộn vào bên trong rồi ghép hai nửa này lại với nhau thành hình cầu rồi dùng băng dính đen cuộn bên ngoài. Sau đó, H1 luồn một đoạn dây cháy chậm vào lỗ tròn trên vỏ nhựa, để dây cháy chậm tiếp xúc với thuốc pháo nổ phía trong là thành quả pháo bi Hn chỉnh.

Với cách làm như trên, từ khi mua được hóa chất đến ngày 09/12/2024 H1 đã chế tạo được 42 quả pháo nổ hình trụ tròn và 210 quả pháo nổ hình cầu với mục đích để sử dụng, H1 cất giấu số pháo đã sản xuất được tại buồng ngủ của mình rồi đi Bệnh viện tỉnh Yên Bái điều trị bệnh.

Ngày 25/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa đã trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là pháo nổ thu giữ của H1. Tại Bản kết luận giám định số 1771/KL-KTHS ngày 29/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú T kết luận:

“- 42 (bốn mươi hai) vật hình trụ tròn cuộn bằng giấy, hai đầu nhồi kín, trong đó có 01 đầu có gắn với 01 đoạn dây dẫn, niêm phong trong thùng catton số 01; gửi đến giám định đều là pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng nổ); có tổng khối lượng là: 16 kg (mười sáu kilôgam).

- 210 (hai trăm mười) vật hình cầu có vỏ bằng nhựa, trên thân các vật đều gắn với 01 đoạn dây dẫn, niêm phong trong thùng catton số 02; gửi đến giám định đều là pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng nổ); có tổng khối lượng là: 02 kg (hai kilôgam).

- Chất bột màu trắng và đen chứa bên trong 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu đỏ và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu cam, gửi đến giám định là thuốc pháo nổ; có khối lượng là: 2,3 kg (hai phẩy ba kilôgam).

Chất bột màu trắng chứa bên trong 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu xanh, gửi đến giám định là chất có trong thành phần của thuốc pháo nổ, thuốc pháo hoa nổ; có khối lượng là: 1,5 kg (một phẩy năm kilôgam).

** Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong Nghị định số: 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo”.*

Ngày 07/01/2025, Cơ quan CSĐT – Công an huyện H đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Đỗ Văn H1 về tội “Sản xuất hàng cấm” quy định tại khoản 1 Điều 190 BLHS.

Đối với 2,3 kg thuốc pháo nổ và 1,5 kg chất có thành phần của thuốc pháo nổ, thuốc pháo hoa nổ, H1 khai nhận là số nguyên liệu còn lại để sản xuất pháo nổ.

Tuy nhiên, H1 chưa kịp sản xuất pháo nổ do pH3 đi chữa bệnh và bị Cơ quan điều tra phát hiện. Do vậy, chỉ xử lý H1 về hành vi sản xuất hàng cấm là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSĐH ngày 07/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú T đã truy tố bị cáo Phạm Đỗ Văn H1 về tội “Sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa đối với bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng pháp luật, không oan sai. Trong quá trình điều tra truy tố, bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đỗ Văn H1 phạm tội “Sản xuất hàng cấm”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt Phạm Đỗ Văn H1 từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Đỗ Văn H1 cho UBND xã P, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 03 thùng catton được niêm phong dán kín. Bên ngoài đều có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú T và chữ ký của những người có liên quan bên trong có chứa pháo nổ, thuốc pháo nổ, chất có trong thành phần của thuốc pháo nổ, thuốc pháo hoa nổ còn lại sau giám định; 01 xô nhựa màu đỏ; 01 thìa kim loại; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 miếng nhựa màu trắng; 01 kéo kim loại có chuôi màu đỏ đen; 01 đoạn gỗ dài 15cm; 01 chảo kim loại không có cán cầm tay; 09 kilogam khối hình trụ tròn khác nhau; 30 nắp nhựa nhiều màu sắc; 01 vỏ lọ keo 502 đã sử dụng hết; 05 vở viết học sinh đã cũ.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH3 nộp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

Người bào chữa cho bị cáo xác định, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Sản xuất hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật, đúng người, đúng tội. Do bị cáo là người chưa thành niên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên để thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước, vừa để bị cáo có cơ hội sửa chữa trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo không bổ sung gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 10/2024 đến ngày 09/12/2024 tại phòng ngủ nhà ở của mình tại khu 3, xã P, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú T. Phạm Đỗ Văn H1 đã thực hiện hành vi sản xuất 18kg pháo nổ với mục đích để sử dụng.

Ngoài ra, H1 còn tàng trữ 2,3 kg thuốc pháo nổ và 1,5 kg chất có thành phần của thuốc pháo nổ, thuốc pháo hoa nổ. Đây là hóa chất còn lại mục đích của H1 là để tiếp tục sản xuất pháo nổ, nhưng chưa kịp thực hiện thì bị phát hiện, thu giữ nên H1 chỉ bị xử lý về tội “Sản xuất hàng cấm” là phù hợp.

Hành vi nêu trên của Phạm Đỗ Văn H1 đã phạm tội "Sản xuất hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

“Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi sản xuất pháo nổ của Phạm Đỗ Văn H1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản

lý, sử dụng pháo nổ, cần pH3 xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt

[4]. Về nhân thân: Trước thời điểm phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH3 chịu tình tiết tăng nặng nào. Tuy bị cáo lần đầu phạm tội nhưng hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Phạm Đỗ Văn H1 không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo đã có tinh thần tương thân tương ái, tự nguyện đóng góp, ủng hộ quỹ vì người nghèo nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Thời điểm phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 7 tháng 26 ngày nên được áp dụng các quy định của pháp luật về người chưa thành niên phạm tội

Theo nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, khi áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cần hạn chế áp dụng hình phạt tù, việc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét thấy, bị cáo còn đang trong độ tuổi chưa thành niên, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo cũng luôn chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Nhà nước, phong trào của địa pH1. Bị cáo tuổi còn trẻ, tương lai còn dài, đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, ăn năn hối cải; đồng thời gia đình cam kết quan tâm, giám sát, giáo dục, quản lý bị cáo nên bị cáo có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Vì vậy, cần tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án tù cho hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam nói chung cũng như pháp luật về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi nói riêng, chấp nhận đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa.

Do bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7]. Về xử lý vật chứng: 03 thùng catton được niêm phong dán kín. Bên ngoài đều có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú T và chữ ký của những người có liên quan bên trong có chứa pháo nổ, thuốc pháo nổ, chất có trong thành phần của thuốc pháo nổ, thuốc pháo hoa nổ còn lại sau giám định; 01 xô nhựa màu đỏ; 01 thìa kim loại; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 muông nhựa màu trắng; 01 kéo kim loại có chuôi màu đỏ đen; 01 đoạn gỗ dài 15cm; 01 chảo kim loại không có cán cầm tay; 09 kilogam khối hình trụ tròn khác nhau; 30 nắp nhựa nhiều màu

sắc; 01 vỏ lọ keo 502 đã sử dụng hết; 05 vở viết học sinh đã cũ đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đối với người bán hóa chất và vật liệu cho H1 để sản xuất pháo nổ: Do Cơ quan điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ để đề nghị xử lý trong vụ án này.

[9]. Đối với bà Phạm Thị Hương mẹ bị cáo H1: Kết quả điều tra xác định bà Hương không biết H1 sử dụng điện thoại của mình để liên hệ mua hóa chất và vật liệu sản xuất pháo nổ, không biết H1 sử dụng nhà ở của mình để sản xuất pháo nổ nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo PH3 nộp theo quy định của pháp luật.

Do bị cáo là người chưa thành niên, không có tài sản riêng nên đại diện gia đình bị cáo nộp thay bị cáo số tiền này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đỗ Văn H1 phạm tội “ Sản xuất hàng cấm”. Xử phạt Phạm Đỗ Văn H1 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Đỗ Văn H1 cho UBND xã P, huyện H, tỉnh Phú T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó PH3 chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 4,8kg pháo nổ được niêm phong đóng kín trong 01 thùng giấy cát tông kích thước 31 x 28 x 18cm bên ngoài có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú T và chữ ký của thành phần có liên quan.

(Tài sản trên hiện Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú T đang quản lý, có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Phú T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa ngày 19/3/2025).

Tịch thu tiêu hủy 01 xô nhựa màu đỏ, 01 thìa kim loại, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 muống nhựa màu trắng, 01 kéo kim loại có chuôi màu đỏ đen, 01 đoạn gỗ dài 15cm, 01 chảo kim loại không có cán cầm tay, 09 kilogram khối hình trụ tròn khác nhau, 30 nắp nhựa nhiều màu sắc, 01 vỏ lọ keo 502 đã sử dụng hết, 05 vở viết học sinh đã cũ.

(Tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa đang quản lý, có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa ngày 14/3/2025).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Đỗ Văn H1 pH3 nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Đại diện gia đình bị cáo nộp thay bị cáo số tiền này.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú T để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NBC; NDDHP;
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Phú T;
- Công an tỉnh PT;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở tư pháp;
- UBND xã; Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mai L

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- NĐDHP
- NCQLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú T;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Sở tư pháp;
- UBND xã; Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mai Linh

